TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2024/HS – ST
Ngày: 20-9-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Xuân Thường
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lệ
Ông Trần Đình Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 145/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2024/QĐXXST – HS ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn B**; sinh năm 1988 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; hộ khẩu thường trú: Số E đường N, tổ F, khu phố C, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; con ông Nguyễn Văn M (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Ú, bị cáo không có vợ, có 01 người con, sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân:

+ Ngày 18/01/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (BA số 81/2008/HSST).

+ Ngày 29/6/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản và 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (BA số 120/2011/HSST).

+ Ngày 20/7/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (BA số 138/2017/HSST).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/6/2024, chuyển tạm giam từ ngày 23/6/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P. (Có mặt)

Bị hại: Ông Đỗ Ngọc L, sinh năm 1974; trú tại: Tổ A, khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thanh H, sinh năm 1996;

trú tại: Số D Quốc lộ A, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 13/6/2024 Nguyễn Văn B thuê một người chạy xe ôm (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chở B từ thành phố V lên thành phố Hồ Chí Minh để đi làm. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi qua khu vực Cảng Nội địa Đ thuộc khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, B nhìn thấy anh Đỗ Ngọc L đang ngủ gục trên xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu trắng xám, số máy JF46E5041257, số khung RLHJF4610EY341336, gắn biển số 83P1 – 683.33 (biển số thật là 48H1 - 040.42), trên xe có sẵn chìa khóa nên B nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe của anh L bán lấy tiền tiêu xài. B nói người xe ôm là B không đi lên thành phố Hồ Chí Minh nữa và trả tiền cho người này. Sau đó, B đi bộ đến vị trí anh L đang ngủ, bế anh L rời khỏi xe, đặt anh L xuống nền gạch trên vỉa hè, rồi nổ máy điều khiển xe tẩu thoát. Khi đi đến khu vực gần UBND phường T thì B dừng xe rồi mở cốp để kiểm tra tài sản trong xe thì bị anh Trịnh Minh C, phát hiện và bắt quả tang, sau đó báo cho Công an phường T để giải quyết theo quy định pháp luật. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL ngày 19/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thị xã P, kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, màu trắng xám, số máy JF46E5041257, số khung RLHJF4610EY341336, BKS 48H1 – 040.42, trị giá 11.000.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã thu giữ 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu trắng xám, số máy JF46E5041257, số khung RLHJF4610EY341336; 01 biển số 48H1 – 040.42; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 48H1 – 040.42 và 01 biển số 83P1 – 683.33.

Sau khi tiến hành điều tra làm rõ nguồn gốc của số vật chứng nêu trên, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã trả lại cho anh Đỗ Ngọc L 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu trắng xám, số máy JF46E5041257, số khung RLHJF4610EY341336; 01 biển số 48H1 – 040.42; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 48H1 – 040.42; trả lại cho chị Nguyễn Thanh H 01 biển số 83P1 – 683.33, theo Quyết định xử lý vật chứng số 1292/QĐ ngày 02/8/2024.

Tại bản Cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 23/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Nguyễn Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng được diễn ra công khai, dân chủ và không bị hạn chế.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ thực hiện quyền công tố trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra; phân tích nhân thân, các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản":

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã xong.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố, bị cáo không ý kiến về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, bị cáo không tranh luận và mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các Điều 88, 98, 105 Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ ngày 13/6/2024 tại khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Văn B đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu trắng xám, BKS 48H1 – 040.42 trị giá 11.000.000 đồng của anh Đỗ Ngọc L thì bị bắt quả tang.

Do đó, hành vi của Nguyễn Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình cho bị cáo.

[3.3]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[4]. Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và mức hành phạt:

Hành vi bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo là công dân đã trưởng thành, ý thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần cách ly bị

cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, để bị cáo thấy được những sai phạm của mình và sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã thu giữ 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu trắng xám, số máy JF46E5041257, số khung RLHJF4610EY341336; 01 biển số 48H1 – 040.42; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 48H1 – 040.42 và 01 biển số 83P1 – 683.33 và trả lại cho đương sự theo Quyết định xử lý vật chứng số 1292/QĐ ngày 02/8/2024. Do đó vật chứng đã xử lý xong.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn B 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 6 năm 2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã xong.

3. Về xử lý vật chứng: Đã xong.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Xuân Thường